2 โยงเส้นจับคู่

擦 cā	○	○	垃圾 lājī
扫 sǎo	○	○	地 dì
晾 liàng	○	○	桌子 zhuōzi
洗 xǐ	○	○	衣服 yīfu
倒 dào	○	○	碗 wǎn

LIVEWORKSHEETS